

HƯỚNG DẪN

Về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ Viện Khoa học và Công nghệ GTVT

Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Kết luận số 198- KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Công văn số 10072-CV/BTCTW ngày 06/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc đánh giá, xếp loại năm 2025;

Thực hiện Hướng dẫn số 01-HD/ĐU ngày 28/11/2025 của Đảng ủy bộ Xây dựng về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ Bộ Xây dựng, Ban Chấp hành Đảng ủy Viện Khoa học và Công nghệ GTVT hướng dẫn việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ Viện như sau:

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ, CÁ NHÂN

I. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

- (1) Ban Chấp hành Đảng bộ Viện.
- (2) Chi ủy trực thuộc.
- (3) Đối với chi bộ không có chi ủy thì đồng chí bí thư, phó bí thư (nếu có) kiểm điểm tại chi bộ.

2. Cá nhân

2.1 Đảng viên trong toàn Đảng bộ Viện Khoa học và Công nghệ GTVT (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

2.2 Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

II. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Đối với các chi bộ

- Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.
- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm



quyền giao.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của Lãnh đạo đơn vị; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

- Trách nhiệm của Lãnh đạo đơn vị trong việc triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị

- Những vấn đề được gọi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2. Đối với cá nhân

2.1 Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

d) Những vấn đề được gọi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2 Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại Khoản 2.1 nêu trên và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các chi bộ, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới

tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của viên chức và người lao động.

2.3. Ngoài những nội dung trên, các chi bộ, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Một số nội dung khác cần quan tâm như: (i) Công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; (ii) Công tác chuẩn bị, thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị; sắp xếp các đơn vị hành chính; (iii) Công tác chuẩn bị, triển khai vận hành tổ chức bộ máy sau khi sắp xếp mô hình mới, chính quyền địa phương 2 cấp; (iv) Công tác triển khai nhiệm vụ theo các nghị quyết của Trung ương¹.

III. CÁCH THỨC KIỂM ĐIỂM

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Bí thư chi bộ, lãnh đạo đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01** và lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức cùng cấp có liên quan bằng hình thức phù hợp. Dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo nội dung quy định; đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bản kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại theo **Mẫu 2A**; cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bản kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại theo **Mẫu 2B**.

1.3. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban chấp hành Đảng bộ Viện gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan thuộc thẩm quyền (nếu cần). Ủy ban kiểm tra đảng ủy Viện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Cấp ủy tham mưu cho Đảng ủy về những tập thể, cá nhân cần gợi ý kiểm điểm và nội dung gợi ý kiểm điểm.

- Chi ủy chi bộ (bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) gợi ý kiểm điểm đối với cá nhân có liên quan thuộc thẩm quyền (nếu cần).

1.4. Ban Thường vụ Đảng ủy Viện dự và chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm.

¹Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị; ; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị....

Căn cứ nội dung nêu trên, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy Viện cụ thể hóa để triển khai thực hiện ở cấp mình bảo đảm đúng quy định.

1.5. Thời gian tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân:

- Thời gian tổ chức kiểm điểm tập thể, Ban Chấp hành Đảng bộ Viện tối thiểu 01 ngày.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân chi ủy chi bộ trực thuộc sắp xếp thời gian kiểm điểm phù hợp, bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, đúng mục đích, yêu cầu đề ra.

- Những nơi có gợi ý kiểm điểm thì thời gian thực hiện việc kiểm điểm tùy thuộc vào nội dung, tích chất, mức độ và do cấp có thẩm quyền gợi ý kiểm điểm xem xét, quyết định.

2. Nơi kiểm điểm

2.1 Tập thể: Đảng ủy Viện, cấp ủy, các chi bộ thực hiện kiểm điểm ở cấp tương đương.

2.2 Cá nhân

a) Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

b) Đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và BCH Đảng bộ Viện).

c) Đối với các đồng chí giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài kiểm điểm ở 02 nơi nêu trên còn phải kiểm điểm ở nơi khác theo quy định. Cụ thể như sau: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành/chi ủy viên kiểm điểm trước tập thể đảng ủy/chi ủy (đối với chi bộ không có chi ủy thì đồng chí bí thư, phó bí thư kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt).

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân kiểm điểm sau; người đứng đầu kiểm điểm trước, cấp phó và các thành viên kiểm điểm sau; tập thể lãnh đạo của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể kiểm điểm trước; chi ủy, chi bộ kiểm điểm sau.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

3.2. Đối với các đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Viện

- Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể Đảng ủy Viện kiểm điểm sau.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm.

- Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

IV. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp ủy, các chi bộ và người đứng đầu.

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm tại cấp ủy, đơn vị mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo đúng quy định.

2.3. Xây dựng biện pháp và thực hiện việc khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3. Đối với Đảng ủy Viện

Chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với chi bộ, cá nhân có liên quan; yêu cầu chi bộ kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN

I. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1. Tập thể

1.1. Tổ chức đảng

- Đảng bộ Viện;
- Các chi bộ trực thuộc.

1.2. Tập thể cấp ủy

- Ban chấp hành đảng bộ Viện.
- Chi ủy trực thuộc

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên: Đảng viên trong toàn Đảng bộ Viện (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

2.2. Cán bộ lãnh đạo quản lý:

Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy Viện; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc.

II. Khung tiêu chí đánh giá

Việc đánh giá chất lượng đối với tập thể được thực hiện theo khung tiêu chí chung, gồm các nhóm tiêu chí được lượng hóa kết quả trên thang điểm **100**. Kết quả này là cơ sở để xếp loại chất lượng theo quy định, cụ thể như sau:

1. Đối với tập thể

Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại **Phụ lục 1** của Hướng dẫn này.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại **Phụ lục 2** của Hướng dẫn này.

2.2. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại **Phụ lục 3** của Hướng dẫn này.

III. Xếp loại chất lượng

Chất lượng của tập thể, cá nhân sau kiểm điểm, đánh giá được xếp loại như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ **90** điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

1.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu. Không có đơn vị trực thuộc (*đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị*) hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

1.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chí chung nêu trên, các lĩnh vực, đơn vị do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao; trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

1.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

1.4. Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

1.5. Số lượng cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% tổng số cá nhân được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp chi bộ, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cá nhân thuộc phạm vi quản lý, không vượt quá 25% tổng số cá nhân được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ **70** đến dưới **90** điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

2.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chí chung, các lĩnh vực, đơn vị, do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

Tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

3.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

3.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chí chung, các lĩnh vực, đơn vị, do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

3.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong công tác cán bộ, mất đoàn kết nội bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền trong phạm vi phụ trách.

b) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (trừ trường hợp thành viên đó bị kỷ luật mà vi phạm đó xảy ra từ thời điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị khác chuyển đến hoặc hành vi vi phạm đó không liên quan đến chức trách, thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, quản lý đang công tác tại thời điểm hiện tại).

c) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

d) Tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành một số chỉ tiêu cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công...).

Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các chỉ tiêu nêu trên mà có lý do bất khả kháng hoặc trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật nhưng đã chủ động phát hiện vi phạm và khắc phục kịp thời thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Lĩnh vực, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành một số chỉ tiêu cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công...) hoặc có trên 50% bộ phận mà cá nhân phụ trách lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan bị xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ".

b) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm trong năm (nếu có).

c) Có vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

d) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

đ) Có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp cá nhân lãnh đạo, quản lý đã chủ động phát hiện, báo cáo và chỉ đạo xử lý kịp thời, khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, thận trọng, toàn diện và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên, vi phạm những điều đảng viên không được làm, vi phạm quy định về trách nhiệm nêu gương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Có trên 50% số nhiệm vụ trong năm bị đánh giá không hoàn thành.

Trường hợp tự giác nhận lỗi, tự phát hiện vi phạm và khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

IV. Quy trình đánh giá, xếp loại

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 3 bước:

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại.

- Từng tập thể, cá nhân căn cứ tiêu chí và thang điểm quy định tại khung tiêu chí đánh giá theo từng nhóm tiêu chí, tính tổng điểm và xác định mức xếp loại theo tỉ lệ quy định. Việc tự đánh giá phải bảo đảm trung thực, khách quan, có định lượng, có nhận diện ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và hướng khắc phục rõ ràng.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá, hội nghị Đảng ủy Viện, chi bộ thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của chi bộ vào 01 trong 04 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), báo cáo Đảng ủy Viện.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại.

Văn phòng Cấp ủy tổng hợp kết quả tự đánh giá của các chi bộ trực thuộc, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Viện thẩm định kết quả tự đánh giá và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

Trên cơ sở kết quả thẩm định và đề xuất, cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận và quyết định mức xếp loại chính thức (Văn phòng Cấp ủy, chi bộ có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bỏ phiếu kín, quyết định xếp loại chất

lượng). Trường hợp có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh tiêu cực, vi phạm kỷ luật hoặc có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định lại trước khi xếp loại cuối cùng.

2. Trình tự đánh giá, xếp loại

2.1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

2.2. Hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý trước khi đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

2.3. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể Chi ủy, chi bộ, đảng viên trực thuộc trước khi đánh giá, xếp loại tổ chức đảng.

2.4. Đánh giá, xếp loại tổ chức, đơn vị trước, chi bộ sau.

2.5. Tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau.

IV. Thẩm quyền, trách nhiệm trong đánh giá, xếp loại

1. Đảng ủy Viện, các chi bộ, trước hết là Bí thư chi bộ chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

3. Đảng ủy Viện xem xét, quyết định việc đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân (theo phân cấp quản lý); kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét huỷ bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại các chi bộ dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của: tập thể tổ chức, đơn vị; tập thể lãnh đạo, quản lý, chi bộ trực thuộc (nếu có) và toàn bộ đảng viên thuộc chi bộ. Để có cơ sở đánh giá, xếp loại theo yêu cầu trên, các chi bộ phải chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại và Đảng ủy Viện có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể như sau:

5.1. Đối với đánh giá, xếp loại tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ Viện và Đảng bộ Viện KH&CN GTVT

Ban Chấp hành Đảng bộ Viện chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng. Ban Chấp hành Đảng bộ Viện thông qua kết quả đánh giá, xếp loại, gửi kết quả về Ban Tổ chức Đảng ủy Bộ Xây dựng để tổng hợp, thẩm định, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

5.2. Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc Đảng ủy Viện

Chi bộ chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng, gửi kết quả về Đảng ủy Viện để tổng hợp, thẩm định, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Viện xem xét, quyết định.

** Lưu ý: Căn cứ vào thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể nêu trên, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy Viện theo phân cấp quản lý cụ thể hóa phù hợp với thực tiễn, bảo đảm theo quy định.*

V. Thực hiện đánh giá, xếp loại định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

1. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Xây dựng quản lý: Thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/ĐU, ngày 28/11/2025 của Đảng ủy Bộ Xây dựng về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ Bộ Xây dựng.

2. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Đảng bộ Viện quản lý

- Nội dung, tiêu chí chủ yếu thực hiện đánh giá, xếp loại định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

(1) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, trách nhiệm nêu gương; xây dựng mối đoàn kết nội bộ....

(2) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và mức độ hoàn thành của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc trong phạm vi phụ trách; đối với những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, cần phân tích, đánh giá, làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và đề ra biện pháp khắc phục.

(3) Đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với cán bộ; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

(4) Thời điểm thực hiện

- Thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại đối với Quý I, II, III; không thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại Quý IV mà kết hợp vào đánh giá, xếp loại cuối năm.

- Kết quả đánh giá, xếp loại Quý I, II, III và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV là căn cứ, cơ sở để tiến hành kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại cuối năm đảm bảo đúng quy định về tỷ lệ, theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

* **Lưu ý:** Kết quả đánh giá của cá nhân phải gắn với kết quả công tác của bộ phận nơi cán bộ đang công tác.

(5) Cách thức thực hiện

- Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện; làm rõ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh (nếu có) và đề xuất mức xếp loại, đảm bảo đúng theo Quy định số 366-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- Đảng ủy Viện thảo luận, xem xét, đề xuất mức xếp loại, quyết định việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (nếu có).

(6) Hồ sơ và thời hạn

- Cấp ủy, các chi bộ gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân năm 2025 về Đảng ủy Viện **trước ngày 15/12/2025** theo **Phụ Lục 4**.

- Cấp ủy các chi bộ chỉ đạo tổng hợp, định kỳ báo cáo Đảng ủy Viện (qua Văn phòng) trước ngày 15 tháng cuối của mỗi quý.

- Hồ sơ gồm: Báo cáo kèm theo Bản tự đánh giá của cá nhân và Bảng tổng hợp **Mẫu 05, 06.**

VI. Một số nội dung khác

1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

2. Các chi bộ, đơn vị mới được thành lập, chia tách, sáp nhập tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định và thực hiện việc đánh giá, xếp loại như sau:

- Đối với những nơi mới thành lập thì đánh giá, xếp loại trên cơ sở kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ từ thời điểm thành lập đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

- Đối với những nơi chia tách, sáp nhập thì thực hiện đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ trước thời điểm chia tách, sáp nhập và kết quả thực hiện nhiệm vụ sau thời điểm chia tách, sáp nhập. Các chi bộ mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của Đảng ủy Viện làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

3. Đối với cá nhân có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm, thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại như sau:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ lần đầu chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại:

- Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý ở nơi đang công tác.

- Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí A là Chuyên viên được bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng từ tháng 7/2025 (chưa đủ 6 tháng giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) thì thực hiện kiểm điểm tại 02 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo phòng); đánh giá theo kết quả thực hiện nhiệm vụ là chuyên viên và kết quả thực hiện nhiệm vụ và chức trách được giao từ tháng 7/2025 là Phó Trưởng phòng để làm cơ sở cấp có thẩm quyền quản lý xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

b) Đối với cán bộ, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý nhưng được bổ nhiệm chức vụ mới cao hơn trong cùng một đơn vị mà thời gian giữ chức vụ mới tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại chưa đủ 6 tháng:

- Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới được bổ nhiệm.

- Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ trước khi bổ nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí A là Phó Trưởng phòng được bổ nhiệm giữ chức Trưởng phòng từ tháng 8/2025 thì đến tháng 12/2025 sẽ thực hiện kiểm điểm tại 02 nơi (ở

chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý tại đơn vị); đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ khi là Phó Trưởng phòng và lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ từ khi giữ chức Trưởng phòng làm cơ sở để Đảng ủy Viện xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

c) Trường hợp viên chức đã là cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động hoặc bổ nhiệm sang đơn vị mới nhưng chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại thì đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cũ về cơ quan, đơn vị mới để cấp có thẩm quyền tại đơn vị mới quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí A là Phó Trưởng phòng ở Phòng B được điều động và bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng phòng ở Phòng C thì Phòng C căn cứ ý kiến nhận xét, đánh giá của Phòng B khi là Phó Trưởng phòng và lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ từ khi là Phó Trưởng phòng ở Phòng C làm cơ sở để xem xét quyết định xếp loại chất lượng theo quy định.

d) Đối với cán bộ, viên chức thay đổi vị trí công tác theo yêu cầu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy (không bao gồm các trường hợp nêu tại Tiết a, b, c, Mục này) thì tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ thời điểm sau khi sắp xếp.

e) Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở chi bộ trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ trước đây gửi về chi bộ đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại. Trường hợp chi bộ trước đây sinh hoạt đã giải thể thì Đảng ủy Viện sẽ có trách nhiệm việc nhận xét, đánh giá.

4. Tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tập thể cấp ủy đơn vị nơi công tác hoặc đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ví dụ: Phòng A có 02 đồng chí lãnh đạo (Trưởng và Phó Trưởng phòng). Việc kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý sẽ được ghép vào kiểm điểm với chi ủy hoặc chi bộ phòng.

- Chi bộ A 02 đồng chí lãnh đạo chi bộ (Bí thư và Phó Bí thư). Việc kiểm điểm của 02 đồng chí sẽ được kiểm điểm tại Chi bộ A.

Ví dụ: Đơn vị A có 02 đồng chí lãnh đạo đơn vị (Giám đốc và Phó Giám đốc). Việc kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý sẽ được ghép vào kiểm điểm với chi ủy hoặc chi bộ.

- Chi bộ A 02 đồng chí lãnh đạo chi bộ (Bí thư và Phó Bí thư). Việc kiểm điểm của 02 đồng chí sẽ được kiểm điểm tại Chi bộ A.

5. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

6. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

7. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý bị đình chỉ thì phải kiểm điểm trong thời gian trước khi bị đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý và thực hiện kiểm điểm công chức tại cơ quan công tác.

- Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại sau khi hết thời hạn đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc phục hồi chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định.

8. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, đơn vị do mình đứng đầu.

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được phân công bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu của tổ chức, đơn vị mà trong tập thể lãnh đạo, quản lý của tổ chức, đơn vị nơi chuyển đến bị kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật liên quan đến việc thực thi công vụ theo chức trách, thẩm quyền hoặc bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" tại thời điểm trước thì kết quả đánh giá, xếp loại của người đứng đầu không bị ảnh hưởng.

9. Về các trường hợp xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ" đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện như sau:

9.1. Trường hợp có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật mà người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thực thi công vụ và các hoạt động khác có liên quan thì không bị ảnh hưởng đến kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị đó.

9.2. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong kỳ đánh giá, xếp loại thì cấp ủy cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để đánh giá, xếp loại ở thời điểm đánh giá hiện tại; đồng thời, xem xét, quyết định về công tác cán bộ như sau:

- Trường hợp cán bộ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức, khai trừ thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ kịp thời xem xét, quyết định về công tác cán bộ bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nghiêm minh theo các quy định có liên quan.

- Trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ căn cứ vào phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả sản phẩm công tác, nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ vi phạm, khuyết điểm, tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng và kết quả đã khắc phục (nếu

có) để quyết định về công tác cán bộ theo quy định bảo đảm khách quan, công tâm, công bằng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình (trừ trường hợp hết thời hiệu kỷ luật theo quy định).

9.3. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì không tính vào kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

9.3. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

9.4. Những nơi có dưới 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

VII. Thông báo và sử dụng kết quả và bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

1. Thông báo và sử dụng kết quả

1.1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân.

Kết quả đánh giá hằng quý được sử dụng làm căn cứ đánh giá hằng năm và phục vụ công tác cán bộ khi cần thiết.

Kết quả đánh giá hằng năm được sử dụng làm căn cứ đánh giá theo nhiệm kỳ.

1.2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Việc thông báo và sử dụng kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phải bảo đảm phù hợp với tinh thần đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng thực chất, tránh hình thức, có thể kiểm chứng và có giá trị sử dụng lâu dài. Kết quả xếp loại chất lượng được công khai theo quy định.

1.3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác hoặc có phản ánh từ các đơn vị, cán bộ, đảng viên thì cấp có thẩm quyền phải kịp thời xem xét điều chỉnh hoặc huỷ bỏ kết quả đã công bố; đồng thời, tiến hành đánh giá, xếp loại lại theo quy định, ban hành quyết định xếp loại mới theo **Mẫu 03**. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc huỷ bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng và công tác cán bộ (nếu có) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

1.4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là căn cứ quan trọng để thực hiện các

nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng theo quy định.

2. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

2.1. Các tập thể, cá nhân có quyền giải trình, bảo lưu ý kiến và có quyền khiếu nại, kiến nghị lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành nghiêm kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2.2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1.1. Các chi bộ trực thuộc, Bí thư chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; căn cứ quy định của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Đảng ủy cấp trên để cụ thể hóa về nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình của chi bộ, đơn vị.

1.2. Đảng ủy Viện, các chi bộ trực thuộc căn cứ quy định hiện hành và Hướng dẫn này chỉ đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện việc đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng Quý theo phân cấp quản lý bảo đảm thống nhất, đồng bộ. Định kỳ báo cáo kết quả về Đảng ủy Viện, **trước ngày 15 tháng cuối của mỗi Quý**. Hồ sơ gồm: Báo cáo của cấp ủy, bản tự đánh giá, xếp loại của cá nhân **mẫu 04**; bảng tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất xếp loại Quý **Mẫu 05, 06**.

1.3. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm được tiến hành trước khi tổng kết công tác năm của Viện và các đơn vị trực thuộc, kết thúc **trước ngày 31/12** hằng năm:

- (1) Cấp chi bộ trực thuộc Đảng ủy Viện xong **trước ngày 15/12** hằng năm;
- (2) Đảng ủy Viện KH&CN GTVT xong **trước ngày 20/12** hằng năm;
- (3) Các chi bộ trực thuộc quy định thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm trong đảng bộ mình phù hợp, đảm bảo quy định.

Thời điểm thực hiện việc đánh giá theo nhiệm kỳ tiến hành vào năm trước năm kết thúc nhiệm kỳ.

1.4. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

1.5. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định và gửi về Đảng ủy Viện theo quy định.

5. Phân công thực hiện

5.1. Các chi bộ trực thuộc trực thuộc phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung và tiến độ đề ra.

5.2. Giao Văn phòng Cấp ủy chủ trì, tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ Viện hướng dẫn các chi bộ trực thuộc tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra; tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của các chi bộ và đảng viên, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Viện xem xét, quyết định theo quy định.

5.3. Các chi bộ trực thuộc chủ động xây dựng và tổ chức triển khai Hướng dẫn của Đảng ủy Viện về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân và công tác khen thưởng theo quy định; cụ thể hóa nội dung kiểm điểm, khung tiêu chí đánh giá; tiêu chí xếp loại theo 4 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*) bảo đảm theo quy định.

5.4. Các chi bộ trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể trực thuộc, lãnh đạo đơn vị và đảng viên trong chi bộ thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, viên chức hằng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất và đúng thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Hướng dẫn này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các chi bộ trực thuộc phản ánh kịp thời về Đảng ủy Viện KH&CN GTVT (qua Văn phòng Cấp ủy) để kịp thời xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Bộ Xây dựng (để b/cáo),
- Các đồng chí UV BCH ĐUV,
- Công đoàn Viện,
- Đoàn TNCS HCM Viện,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu VPCU.



**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Trần Bảo Ngọc